

BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC TRONG CỘNG ĐỒNG Ở VIỆT NAM

ThS Vũ Dương Thúy Nga

Vụ Thư viện- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Đề cập đến bản chất và đòi hỏi khách quan của việc phát triển văn hóa đọc. Phân tích mặt tích cực và hạn chế của văn hóa đọc nước ta. Nêu 8 giải pháp để phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng.

Đặt vấn đề

Nếu văn hóa, như Nghị quyết Trung ương 5 Khóa VIII của Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định, *“là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội”*, thì văn hóa đọc có thể được coi là động lực để hình thành con người mới, những công dân hiểu biết, thích ứng với nền kinh tế tri thức đang hình thành trong xã hội hiện đại. Văn hóa đọc là một hoạt động văn hóa mà thông tin và tri thức được thu nhận thông qua việc đọc. Đọc là một hoạt động văn hóa mang tính sống còn cho một dân tộc, không chỉ đơn thuần để giải trí, mà quan trọng hơn, để sinh tồn, mưu sinh và mưu cầu hạnh phúc. Phát triển văn hóa đọc bởi vậy luôn là một vấn đề mang ý nghĩa chiến lược trong việc nâng cao dân trí của mọi quốc gia. Văn hóa đọc có

thể giúp mang lại cho mỗi người một cuộc sống trí tuệ, đẹp đẽ, ý nghĩa, hạnh phúc và hài hòa hơn; góp phần tạo nên sức mạnh trí tuệ của toàn dân tộc trong công cuộc xây dựng đất nước. Việc phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng ở Việt Nam vì thế phải được toàn xã hội quan tâm. Bài viết này sẽ đề cập tới một số nội dung sau của văn hóa đọc: bản chất, đòi hỏi phát triển, hiện trạng ở nước ta và biện pháp phát triển trong cộng đồng ở Việt Nam.

1. Bản chất của văn hóa đọc

Trong những năm gần đây, tuy thuật ngữ *văn hóa đọc* được sử dụng tương đối rộng rãi, thế nhưng cách hiểu về *văn hóa đọc* lại rất khác nhau. Theo GS TS Hoàng Nam: *“Văn hóa đọc được hình thành từ lâu đời trong lịch sử, là một bước tiến quan trọng trong lịch sử văn minh nhân loại. Điều kiện tiên quyết cho văn*

hóa đọc là phải biết chữ và biết tiếng mà chữ đó thể hiện” [1], và theo ông, văn hóa đọc gắn liền với chữ viết và nghề in.

Trong bài “*Văn hoá đọc và phát triển văn hoá đọc ở Việt Nam*”, ông Nguyễn Hữu Viêm đã xác định: “*Văn hoá đọc là một khái niệm có hai nghĩa, một nghĩa rộng và một nghĩa hẹp. Ở nghĩa rộng, đó là ứng xử đọc, giá trị đọc và chuẩn mực đọc của mỗi cá nhân, của cộng đồng xã hội và của các nhà quản lý và cơ quan quản lý nhà nước... Còn ở nghĩa hẹp, đó là ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc của mỗi cá nhân*” [2], nghĩa là, văn hóa đọc gắn liền với ứng xử đọc, giá trị đọc và chuẩn mực đọc của cá nhân và xã hội.

Dưới một góc nhìn khác, Thủy Linh trong bài “*Văn hóa đọc, sức sống có bền lâu?*” lại cho rằng: “*Văn hóa đọc, hôm nay hiểu rằng, biết cách đọc, biết cách cảm thụ, biết thu lượm những tri thức, lối sống từ những con chữ, từ những điều chuyển tải sau con chữ, để con người càng NGƯỜI hơn, để biết sống tốt đẹp hơn, để xây dựng một xã hội văn hóa và những con người văn hóa*”, và rằng, văn hóa đọc là một kênh giao tiếp quan trọng trong đời sống con người, thông qua con đường tiếp nhận là đọc, con người có thể trao đổi và thu nhận

thông tin [3].

Ông Nguyễn Quang A trong bài tham luận “*Cảm nhận về văn hóa đọc*” thì lại cho rằng “Tập quán, thói quen về đọc, cách đọc, cách ứng xử với sách, báo, v.v... tạo thành văn hóa đọc”[4].

Còn nhiều quan niệm khác nữa về văn hóa đọc, tuy không được liệt kê ở đây nhưng đều đã góp phần trong việc nhận dạng đầy đủ hơn bản chất của văn hóa đọc. Theo tôi, bản chất này là: văn hóa đọc là một hoạt động văn hóa của con người, thông qua việc đọc để tiếp nhận thông tin và tri thức. Đó là sự tích hợp của các yếu tố như nhu cầu đọc, thói quen đọc và được biểu hiện qua hành vi, tập quán đọc của cá nhân và cộng đồng. Văn hóa đọc của một đất nước chỉ có thể phát triển khi người dân có nhu cầu đọc, hình thành thói quen, tập quán đọc tích cực.

Khái niệm *đọc* không nên chỉ giới hạn đơn thuần ở việc tiếp thu nội dung thông qua nhìn vào bài viết, bản vẽ hay đơn giản “nói đến đọc là nói đến chữ viết và nghề in” như một số người quan niệm. Đọc cũng không nên khu biệt chỉ trong đọc sách, đọc báo. Những người khiếm thị chẳng hạn, đọc bằng tay qua bản chữ nổi, hay sách nói, từ lâu cũng đã là một phương tiện tiếp nhận thông tin và tri

thức cho cả người khiếm thị và người bình thường. Với sự phát triển của công nghệ thông tin và Internet, con người hiện đang đọc trên những vật mang tin đa phương tiện. Rõ ràng là, tập quán đọc chịu tác động của khoa học và công nghệ và mang dấu ấn của nền văn minh từng thời đại.

2. Phát triển văn hóa đọc - một đòi hỏi khách quan

Văn hóa đọc là một trong những giá trị cốt lõi thể hiện trình độ dân trí và tiềm năng phát triển của cá nhân, cộng đồng và quốc gia. Với việc phát triển văn hóa đọc, con người có điều kiện để tự hoàn thiện mình, vươn tới sự hiểu biết và cái chân, thiện, mỹ. Xây dựng văn hóa đọc, thói quen đọc cho công dân vì vậy là nhiệm vụ tối quan trọng mà Đảng và Nhà nước cần quan tâm.

Đối với cá nhân, văn hóa đọc có thể giúp nâng cao hiểu biết, cập nhật kiến thức, hỗ trợ tốt hơn cho học tập, nghiên cứu, mưu sinh. Qua đọc sách báo, con người có thể học kỹ năng sống và hoàn thiện hơn cách ứng xử, giao tiếp của mình. Với người dân vùng sâu, vùng xa, đọc sẽ góp phần xóa mù chữ và tái mù. Chẳng những thế, đọc sách báo còn giúp cho con người giải trí, thư giãn.

Đối với xã hội, văn hóa đọc sẽ góp

phần nâng cao và định hướng sự phát triển cộng đồng, xây dựng xã hội học tập. Quan trọng hơn thế, nó góp phần hình thành con người Việt Nam toàn diện. Văn hóa đọc hỗ trợ đắc lực cho việc xóa đói giảm nghèo, giúp người dân sử dụng thời gian rỗi một cách hiệu quả và hữu ích nhất.

Trong các yếu tố hợp thành văn hóa đọc, **nhu cầu đọc** phải được chú ý trước tiên. Nhu cầu đọc gắn liền với mỗi cá nhân và mang tính tự thân. Nếu người dân không có nhu cầu thì điều kiện cần và đủ để hình thành nền văn hóa đọc của cả cộng đồng chưa được đảm bảo. Việc khởi tạo nhu cầu đọc phải bắt nguồn trước hết từ gia đình và nhà trường. Các bậc phụ huynh, thầy cô giáo là những người có vai trò quan trọng khơi dậy trong con trẻ hứng thú đọc. Khi có nhu cầu đọc, người đọc sẽ tìm đến thư viện, hiệu sách hoặc nhà xuất bản. Vì thế, các đơn vị này giữ vai trò quan trọng trong việc đáp ứng nhu cầu đọc. Riêng thư viện, nơi đọc của cộng đồng, không chỉ đơn thuần đáp ứng nhu cầu đọc mà còn góp phần hướng dẫn và định hướng việc đọc.

Từ nhu cầu, sau đó quá trình sử dụng sẽ giúp hình thành thói quen đọc. Thói quen tích cực sẽ quyết định hiệu quả của việc đọc. Việc hướng

dẫn phương pháp đọc, trang bị kỹ năng đọc vì thế sẽ góp phần nâng cao chất lượng đọc. Trách nhiệm này thuộc về cha mẹ, thầy cô giáo và cán bộ thư viện. Đồng thời, tập quán đọc của cộng đồng sẽ chỉ được hình thành khi có sự quan tâm của Chính phủ và các ngành, các cấp.

3. Hiện trạng văn hoá đọc ở Việt Nam

3.1. Mặt tích cực

Người dân Việt Nam vốn có truyền thống hiếu học, ham đọc sách. Văn hóa đọc đã được hình thành. Đảng và Nhà nước Việt Nam đã quan tâm đến việc phát triển văn hóa đọc. Năm 2004, Chỉ thị số 42/CT-TW của Ban bí thư Trung ương Đảng đã chỉ rõ: *“Chăm lo phát triển nhu cầu văn hóa đọc của các tầng lớp nhân dân, tổ chức và phát triển các lực lượng, mạng lưới phát hành xuất bản phẩm đáp ứng đầy đủ, đúng đối tượng và địa bàn, đặc biệt quan tâm vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa và miền núi,... Đến năm 2010, phấn đấu đưa sách đến cấp huyện và đưa sách đến phần lớn các xã để đạt chỉ tiêu 6 bản sách/người/năm. Tập trung củng cố và phát triển hệ thống thư viện, các loại phòng đọc, trước hết là ở cơ sở...”* [4]. Tuy chỉ tiêu này hiện chưa

đạt được nhưng công tác xuất bản, thư viện trong những năm qua nhìn chung đã khởi sắc.

Về công tác xuất bản: sách, báo, tạp chí được xuất bản trong những năm gần đây khá đa dạng về chủng loại, bởi vậy đã kích thích được nhu cầu đọc của các tầng lớp nhân dân. Về công tác thư viện: ở nước ta hiện nay đã hình thành một mạng lưới thư viện từ Trung ương đến địa phương, thư viện các ngành, các cấp phục vụ nhu cầu đọc của mọi tầng lớp nhân dân. Theo thống kê của Vụ Thư viện, tính đến năm 2009, cả nước có 17.936 thư viện công cộng/phòng đọc sách, tủ sách. Tổng số sách của các thư viện công cộng lên tới 27.404.060 bản, tổng số thẻ được cấp là 358.570 thẻ. Tổng số sách luân chuyển là 50.403.268 lượt. Người dân đã có xu thế chọn lựa sách báo chất lượng và hợp với nhu cầu để đọc, để học. Nhiều gia đình đã xây dựng tủ sách gia đình. Một số mô hình thư viện dòng họ, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng đã xuất hiện và phát huy tác dụng. Một số chương trình quyên tặng sách đã được thực hiện. Chương trình luân chuyển sách trong các thư viện công cộng đã được đẩy mạnh tạo điều kiện

để người dân, đặc biệt những người ở vùng sâu, vùng xa, tiếp cận với sách báo một cách dễ dàng. Trên một số diễn đàn, vấn đề đọc sách và phát triển văn hóa đọc đã được nêu ra và được nhiều trí thức, nhà quản lý, doanh nhân,... quan tâm. Một số trang web đã được thiết lập và trở thành cầu nối giữa tác phẩm với người đọc.

3.2. Mặt hạn chế và nguyên nhân chủ yếu

- ♦ Người dân nói chung, trong đó có học sinh, sinh viên, chưa thực sự quan tâm đến việc đọc sách báo. Nhìn trên phổ rộng, văn hóa đọc phần nào đã bị mai một. Số lượng người đọc đến thư viện còn hạn chế, ở một số nơi, lượt đọc có biểu hiện giảm thiểu. Thói quen đọc sách báo trong nhân dân vẫn chưa được hình thành.

- ♦ Văn hóa đọc phần nào đã bị văn hóa nghe nhìn lấn át, đặc biệt là với người nghèo và những người quá bận rộn với việc làm ăn.

- ♦ Trường học các cấp, từ tiểu học đến đại học và sau đại học, chưa thực sự đổi mới phương thức dạy và học, yêu cầu đọc sách chưa được coi là điều kiện không thể thiếu trong việc dạy và học của giáo viên và học sinh.

- ♦ Chất lượng thông tin đăng tải trong sách, báo và tạp chí có chiều hướng giảm mà nguyên nhân chủ yếu là do thương mại hóa một cách thái quá. Một số nhà xuất bản còn chạy theo lợi nhuận, chưa thực sự chú trọng đến chất lượng sách. Loại sách báo ít ý nghĩa giáo dục và nặng về giải trí rẻ tiền có cơ phát triển thiếu sự kiểm soát văn hóa chặt chẽ.

- ♦ Tác quyền chưa thực sự được chú trọng và chế độ thù lao cho tác giả còn thấp, do đó chưa khuyến khích các tác giả tích cực tham gia vào việc viết sách, đặc biệt là những cuốn sách có hàm lượng thông tin, tri thức cao.

- ♦ Công tác phục vụ và vốn tài liệu trong thư viện chưa thực sự tạo điều kiện và có khả năng thu hút người đọc đến sử dụng thư viện. Tại các thư viện công cộng, vốn sách, tài liệu chưa thực sự phong phú do kinh phí còn hạn chế, trong khi giá mua sách, báo và tài liệu có chiều hướng tăng. Số lượng bạn đọc đến thư viện có chiều hướng giảm và thành phần chủ yếu là học sinh, sinh viên. Người dân vùng sâu, vùng xa có nhu cầu đọc nhưng ở xa thư viện. Khả năng của thư viện lưu động mới chỉ đáp ứng được một phần nhu cầu đọc thực tế

của người dân. Trong các trường đại học và cao đẳng, chỉ một số trường được đầu tư, triển khai được các dự án, học sinh, sinh viên mới có điều kiện sử dụng nguồn lực thông tin phong phú phục vụ cho việc học và nghiên cứu. Đại đa số thư viện còn lại mới chỉ được xây dựng mà chưa thực sự phát huy tác dụng trong giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh. Thư viện trường phổ thông nhìn chung còn yếu kém. Do hạn chế về nhân lực và cơ sở vật chất nên hầu hết tại các trường, học sinh chỉ được đến thư viện một ngày trong tuần. Số lượng sách, báo trong các thư viện trường phổ thông nhìn chung còn nghèo nàn. Các tủ sách pháp luật và điểm bưu điện văn hóa xã tuy đã được thiết lập đến xã phường nhưng chưa thực sự phát huy tác dụng.

♦ 70% dân số Việt Nam là nông dân và công nhân. Đối tượng này có thu nhập thấp, đa phần chưa có điều kiện tiếp xúc với sách, báo và tài liệu. Ngay trong các nhà máy, xí nghiệp và các khu công nghiệp và chế xuất việc thỏa mãn nhu cầu văn hóa và nhu cầu đọc của người lao động vẫn chưa thực sự được quan tâm.

4. Các giải pháp chủ yếu để phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng

Để phát triển văn hóa đọc cần phải làm nhiều việc và chỉ có thể làm được nếu được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và toàn xã hội. 8 nhóm giải pháp chính, mà theo tôi, cho phép giải quyết bài toán này như sau.

4.1. Tăng cường quản lý nhà nước, hoàn thiện công tác quy hoạch, hệ thống pháp luật, chính sách liên quan đến phát triển văn hóa đọc

Chính phủ và các cơ quan chức năng cần đưa ra các chính sách đồng bộ để phát triển văn hóa đọc, đảm bảo quyền được hưởng thụ sách báo của người dân. Chính sách phát triển văn hóa, giáo dục, khoa học và công nghệ, xuất bản, thư viện,... cần được hoạch định theo hướng tạo thuận lợi cho sự phát triển văn hóa đọc. Chính phủ cần quan tâm đến việc đầu tư và thực hiện một số chương trình ngắn hạn và dài hạn, hoàn thiện công tác quy hoạch, hệ thống pháp luật, chính sách liên quan đến phát triển văn hóa đọc...

4.2. Nâng cao nhận thức của người dân về vai trò, ý nghĩa của việc đọc sách báo

Để làm được việc này cần áp dụng một số biện pháp cụ thể như sau: tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức ngày đọc sách quốc gia Việt Nam, tổ chức tuần đọc sách quốc gia, tổ chức các cuộc triển lãm sách báo và bán sách ưu đãi giá, mở chuyên mục giới thiệu sách trên kênh truyền hình, truyền thanh và Internet,...

4.3. Giáo dục thói quen và kỹ năng đọc sách cho học sinh, sinh viên trong nhà trường

Thực hiện đổi mới giáo dục thực sự, trong đó mục tiêu là trang bị kiến thức và kỹ năng cho người học, không chạy theo bằng cấp và các chỉ tiêu, danh hiệu,... Các cơ sở đào tạo và nhà trường cần đưa vào chương trình học tập kỹ năng đọc trong môi trường truyền thống & điện tử. Các chương trình này có thể được thực hiện qua việc biên soạn các tài liệu hướng dẫn, các buổi nói chuyện, chuyên đề trong nhà trường về phương pháp đọc sách và khai thác thông tin, trang bị kiến thức thông tin cho người dân, đặc biệt là đối tượng học sinh, sinh

viên. Thay đổi phương thức đào tạo khiến cho người học phải phát huy cao độ việc tự học, tự nghiên cứu với phương châm: *Biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo*.

4.4. Tăng cường đầu tư nguồn lực và cơ sở vật chất-kỹ thuật cho các thư viện, đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động, mở rộng và đa dạng hóa các dịch vụ thư viện

➤ Đối với thư viện công cộng, một số vấn đề cụ thể cần được chú ý là:

- ♦ Xây dựng kho sách hạt nhân: các tác phẩm tiêu biểu của thế giới và Việt Nam trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật, văn hoá nghệ thuật, y học, kinh tế,...;

- ♦ Áp dụng các biện pháp nhằm thu hút người dân sử dụng hệ thống thư viện công cộng, tỷ lệ đạt được ngang tầm các nước tiên tiến;

- ♦ Phát triển mạng lưới thư viện lưu động, thư viện chi nhánh: đảm bảo cho nhân dân vùng sâu, vùng xa có điều kiện tiếp cận và đọc sách, báo;

- ♦ Đa dạng hóa các loại hình dịch vụ thư viện để đáp ứng nhu cầu khác nhau của người dân;

- ♦ Kêu gọi và nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân, các tổ chức

NGO,... để thành lập các thư viện cộng đồng cho vùng sâu vùng xa.

➤ Đối với thư viện trường đại học, cao đẳng, trường học: đảm bảo cho học sinh, sinh viên được sử dụng thư viện nhà trường như một công cụ học tập hữu ích, và quan trọng hơn, xây dựng thói quen đọc và giáo dục kỹ năng đọc, kỹ năng khai thác thông tin, tri thức trong thư viện (kể cả trong môi trường điện tử) cho thanh thiếu niên,...

➤ Đối với thư viện chuyên ngành/đa ngành: tăng cường nguồn lực thông tin; áp dụng các biện pháp thu hút cán bộ nghiên cứu sử dụng thư viện; khuyến cáo việc kết nối các web và thư viện điện tử chuyên ngành; hỗ trợ các trường đại học mở wireless tự do cho sinh viên đọc sách điện tử;...

4.5. Nâng cao chất lượng xuất bản phẩm

Để hiện thực hóa điều này, một số vấn đề cần được chú ý như xây dựng đội ngũ tác giả, dịch giả; nâng cao năng lực của nhà xuất bản; ban hành chính sách Nhà nước bảo đảm trợ giá cho các ấn phẩm dành cho thanh thiếu niên, cho đồng bào dân tộc, vùng sâu, vùng xa, cho việc phổ biến kiến thức pháp luật, khoa học kỹ thuật, văn học nghệ thuật,...

4.6. Sử dụng công nghệ thông tin vào việc đọc sách và tuyên truyền giới thiệu sách

Đẩy mạnh số hóa, tăng cường các nguồn tài liệu điện tử trong các thư viện và nhà xuất bản. Hình thành các thư viện điện tử và tạo điều kiện cho người dân có thể sử dụng miễn phí. Tích cực tuyên truyền giới thiệu sách qua mạng để mọi người có thể tiếp cận được dễ dàng.

4.7. Khuyến khích phát triển thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng, tủ sách gia đình, đẩy mạnh xã hội hóa để phát triển văn hóa đọc

Để thu hút sự quan tâm của xã hội đối với văn hóa đọc cần chú ý:

- ♦ Phát huy sức mạnh tổng hợp, tính năng động sáng tạo, sự hỗ trợ của các đoàn thể (Đoàn, Đội, công đoàn, hội sáng tạo văn học, nghệ thuật, thông tin, báo chí,...) và của toàn xã hội trong sự phát triển văn hoá;

- ♦ Phát huy vai trò các hội nghề nghiệp liên quan tới việc đọc như Hội Tác gia, Hội Xuất bản, Hội Thư viện, Hội Thông tin tư liệu,...

- ♦ Khuyến khích, hỗ trợ cho các thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng;

- ♦ Nâng cao mức hưởng thụ văn

hóa cho người dân, đặc biệt là công nhân và nông dân, xây dựng thư viện trong các nhà máy, xí nghiệp, khu chế xuất, khu công nghiệp,...;

- ♦ Đẩy mạnh sự phối kết hợp của các thiết chế văn hóa của các bộ ngành như điểm bưu điện văn hóa xã, tủ sách pháp luật, thư viện xã, phòng đọc sách cộng đồng,...;

- ♦ Khuyến khích doanh nhân tài trợ cho các hoạt động phát triển văn hóa đọc như in sách phổ cập, trao giải thưởng sách hàng năm, thi đọc sách, cung cấp sách cho các trẻ em nghèo, trẻ em ở vùng sâu, vùng xa,...

4.8. Mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế

Hợp tác quốc tế là một giải pháp không thể thiếu trong phát triển văn hóa đọc. Nhờ đó có thể nhận được

nguồn tài trợ sách báo, tài liệu; học hỏi công nghệ tiên tiến trong xuất bản, phát hành và thư viện; nâng cao trình độ cán bộ đang làm những công việc này,...

Kết luận

Trong cuộc hành trình đi đến sự hoàn thiện, sự hiểu biết và những giá trị chân, thiện, mỹ, sách luôn và mãi mãi là người bạn đồng hành vô cùng thân thiết của con người. Phát triển văn hóa đọc là một trong những yếu tố đảm bảo cho sự phát triển con người một cách toàn diện và bền vững. Vì thế, đã đến lúc Chính phủ, các ngành, các cấp phải thực sự quan tâm phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng và thực hiện một cách đồng bộ các giải pháp đã được nêu trên.

Tài liệu tham khảo

1. Hoàng Nam. *Đọc và ưu thế của văn hóa đọc trong tiếp nhận thông tin // Đẩy mạnh văn hóa đọc ở vùng dân tộc thiểu số miền núi: Kỷ yếu hội thảo.* - H.: 2004. - tr 91.

2. Nguyễn Hữu Viêm. *Văn hoá đọc và phát triển văn hoá đọc ở Việt Nam.*

<http://nlv.gov.vn/nlv/index.php/20091119239/Van-hoa-doc/Van-hoa-doc-va-phat-trien-van-hoa-doc-o-Viet-Nam.html>.

3. Thủy Linh. *Văn hóa đọc, sức sống có bền lâu?* <http://www.gdtd.vn/channel/2776/200912/Van-hoa-doc-suc-song-co-ben-lau-1918393/>.

4. *Chỉ thị số 42/CT-TW của Ban bí thư Trung ương Đảng ngày 25 tháng 8 năm 2004 về Nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản.*